

+ Bài 3: Có thể dùng câu kể Ai là gì? để làm gì? Cho ví dụ.

Có thể dùng câu kể Ai làm gì? để làm gì?  
Cho ví dụ.

Có thể dùng câu kể Ai thế nào? để làm gì? Cho ví dụ.

-Y/c lớp viết vở, 2 em viết giấy khổ to.

- Liên kết các câu lại thành 1 đoạn văn:

Bác sỹ Ly là người nổi tiếng nhân từ và hiền hậu. Nhưng ông cũng rất dũng cảm. Trước thái độ côn đồ của tên cướp biển, ông rất điềm tĩnh và cương quyết. Vì vậy ông đã khuất phục được tên cướp biển.

3. Cùng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Về nhà học bài, xem trước bài sau.

## Âm nhạc

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

## Toán

### *Luyện tập*

### I. Mục tiêu:

- Giúp HS rèn kỹ năng giải bài toán “Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó”.

### II. Đồ dùng dạy học.

Bảng nhóm.

### III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

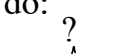
#### A. Kiểm tra bài cũ:

Chữa bài 3 vở bài tập trang 63.

#### B. Dạy bài mới:

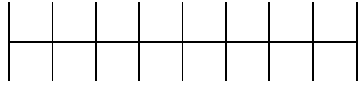
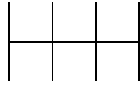
##### 1. Giới thiệu:

##### 2. Hướng dẫn HS luyện tập:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
+ Bài 1: Y/c HS đọc đề bài và tự làm bài. - Chữa bài, hỏi HS về cách vẽ sơ đồ. Ta có sơ đồ: 	- Lớp làm vở, 1 em làm bảng. - Theo dõi bài chữa của GV. Theo sơ đồ tổng số phần bằng nhau là: $3 + 8 = 11$ (phần)

\* Sè bĐ

198



+ Bài 2: Bài toán thuộc dạng toán gì, vì sao em biết?

-Chữa bài, sau đó NX.

+ Bài 3: Muốn biết mỗi lớp trồng được bao nhiêu cây ta làm thế nào?

-Y/c HS làm bài.

- GV chữa bài cho HS.

+ Bài 4: Y/c HS tự làm bài.

-Chữa bài và nhận xét.

- GV cùng cả lớp chữa bài cho HS.

Tổng số phần bằng nhau là:  $3 + 4 = 7$  (phần)

Chiều rộng hình chữ nhật là:  $(175 : 7) \times 3 = 75$  (m)

Chiều dài hình chữ nhật là:  $175 - 75 = 100$  (m)

Đáp số: Chiều dài: 100m; Rộng: 75 m.

Số bé là:  
 $(198 : 11) \times 3 = 54$

Số lớn là:  
 $198 - 54 = 144$

Đáp số: Số bé: 54  
 Số lớn: 144

-2 - 3 em trả lời và nêu các bước giải dạng toán này.

-1 em làm bảng, lớp làm vở.

-Nhận xét bài làm của bạn.

Tổng số phần bằng nhau là:

$2 + 5 = 7$  (phần)

Số cam là:  $(280 : 7) \times 2 = 80$  (quả)

Số quýt là:  $280 - 80 = 200$  (quả)

ĐS: Cam: 80 quả; quýt: 200 quả.

-Lấy số cây mỗi bạn trồng được nhân với số HS của mỗi lớp.

-Lớp làm vở, 1 em làm bảng.

Bài giải:

Tổng số học sinh cả hai lớp là:

$34 + 32 = 66$  (HS)

Số cây mỗi học sinh trồng là:

$330 : 66 = 5$  (cây)

Số cây lớp 4A trồng là:

$5 \times 34 = 170$  (cây)

Số cây lớp 4B trồng là:

$330 - 170 = 160$  (cây)

Đáp số: 4A: 170 cây; 4B: 160 cây.

-Lớp làm vở, 1 em làm bảng nhóm.

-Dán bảng và trình bày.

-NX bài làm của bạn.

### 3.Củng cố , dặn dò:

- Nhận xét giờ học.Y/c HS về làm bài tập và chuẩn bị bài sau.

### Thể dục

**Môn thể thao tự chọn. Trò chơi: Dẫn bóng**

### I.Mục tiêu:

- Ôn và học mới 1 số nội dung tự chọn. Yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác.
- Trò chơi □dẫn bóng□. Yêu cầu tham gia chơi tương đối chủ động để rèn luyện sức nhanh.

### II.Địa điểm, phương tiện:

Sân trường, dây nhảy, dụng cụ chơi trò chơi.

### III.Nội dung và phương pháp lên lớp:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1.Phần mở đầu:</b> - GV tập trung lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học.	HS: Xoay các khớp cổ tay, chân, gối. - Ôn động tác tay chân lườn bụng phối hợp và nhảy của bài thể dục phát triển chung: Mỗi động tác 2 x 8 nhịp. - Thi nhảy dây: Lần đầu thi thử, lần 2 thi chính thức.
<b>2.Phần cơ bản:</b> <b>a.Môn tự chọn:</b> - Đá cầu: 9 - 11 phút.  - Ném bóng:  <b>b.Trò chơi:</b> 9 - 11 phút. - GV nêu tên trò chơi, nêu cách chơi và luật chơi.	- Ôn tăng cầu bằng đùi. - Học đỡ và chuyền cầu bằng mu bàn chân: Tập theo đội hình hàng ngang. - Ném bóng: Ôn cách cầm bóng và tư thế đứng chuẩn bị: Tập đồng loạt theo 2 - 4 hàng ngang.  HS: Nhắc lại cách chơi. - Chơi thử 1 - 2 lần. - Chơi chính thức.
<b>3.Phần kết thúc:</b> - GV cùng hệ thống bài. - GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học.	HS: Tập 1 số động tác hồi tĩnh.

### Buổi chiều:

#### Luyện từ và câu

### *Kiểm tra (Đọc hiểu - Luyện từ và câu)*

### I.Mục tiêu:

- Kiểm tra kiến thức và kĩ năng làm bài của HS.
- Kiểm tra kiến thức về phân môn Tập đọc, phân môn Luyện từ và câu.
- HS làm bài đúng, trình bày sạch đẹp.

### II.Đồ dùng:

Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

### III. Các hoạt động dạy - học:

#### *1. GV phát đề cho từng HS làm bài:*

- Hướng dẫn HS nắm vững y/ c của đề, cách làm bài.
- HS đọc kỹ bài văn trong khoảng 15 phút.
- Khoanh tròn vào chữ cái trước ý đúng, đúng nhất.
- Làm xong kiểm tra lại kết quả bằng cách đọc kỹ lại bài văn, soát lại lời giải.

#### *2. GV thu bài và nhận xét qua về bài làm của HS..*

### Luyện toán

### *Luyện tập*

#### I. Mục tiêu:

- Giúp HS rèn kỹ năng giải bài toán “Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó”.

#### II. Đồ dùng dạy học.

Vở bài tập toán (Trang 64).

### III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

#### **A. Kiểm tra bài cũ:**

#### **B. Dạy bài mới:**

##### *1. Giới thiệu:*

##### *2. Hướng dẫn HS luyện tập:*

<b>Hoạt động của thầy</b>	<b>Hoạt động của trò</b>
Bài 1. - Bài toán cho biết gì? - Bài toán y/c gì? - Bài thuộc dạng toán gì đã học?  - Y/c HS nêu cách giải dạng toán này.  - Nhận xét và chữa bài.	- HS đọc đề bài. - Tổng của 2 số là 658. Tỉ số là 1/3. - Tìm hai số. - Tìm 2 số khi biết tổng và tỉ số của 2 số đó. - 2; 3 em nêu cách làm. - Lớp làm vở, 2 em làm bảng. - NX bài làm của bạn. <b>Giải:</b> Tổng số phần bằng nhau là: $3 + 4 = 7$ (phần) Số bé là: $(658 : 7) \times 3 = 282$ Số lớn là: $658 - 282 = 376$ Đáp số: SB = 282; SL = 376
Bài 2. Treo bảng phụ kẻ bảng như trong sách. - Chia lớp thành 3 nhóm.  - Nhận xét và chữa bài.	- Quan sát và suy nghĩ cách làm. - Thảo luận nhóm làm bài vào bảng phụ. - Dán bảng và trình bày. - NX bài làm của nhóm bạn.
Bài 3. - Y/c HS giải thích khái niệm “gấp rưỡi”.	- HS đọc đề bài. - Gấp rưỡi nghĩa là bằng ngân ấy và

-Giải thích lại và lấy ví dụ để HS hình dung được sau đó y/c các em tự làm bài.

-NX và chữa bài.

thêm một nửa nữa.

-Lớp làm vở, 1 em làm bảng.

-NX bài làm của bạn.

Giải: Nửa chu vi hình chữ nhật là:

$$630 : 2 = 315 \text{ (m)}$$

Nếu coi chiều dài là 3 phần thì chiều rộng sẽ gồm 2 phần như thế.

Chiều dài h.c.n là:

$$315 : (2 + 3) \times 3 = 189 \text{ (m)}$$

Chiều rộng h.c.n là:

$$315 - 189 = 126 \text{ (m)}$$

Đáp số: Dài = 189 m; Rộng = 126 m

### **3.Củng cố , dẫn dò:**

- Nhận xét giờ học.Y/c HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau.

## **Luyện tiếng việt**

### **Chữa bài kiểm tra**

#### **I.Mục tiêu:**

-Nhận xét về kiến thức, kỹ năng đọc, kỹ năng hiểu nội dung văn bản...

-HS rút ra những kiến thức mình nắm chưa vững để có kế hoạch tự ôn luyện thêm.

#### **II.Cách tiến hành:**

1. Trả bài cho từng HS.

2. Nhận xét những mặt được và chưa được của HS khi làm bài về kiến thức, kỹ năng, cách trình bày, chữ viết...

3.Nhận ra những tồn tại của mình để khắc phục.

**Thứ sáu ngày 13 tháng 3 năm 2015**

### **Buổi sáng:**

## **Thể dục**

**Môn thể thao tự chọn.**

**Trò chơi: Trao tín gậy**

#### **I.Mục tiêu:**

- Ôn và học mới 1 số nội dung môn tự chọn. Yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác.

- Trò chơi “Dẫn bóng” yêu cầu tham gia chơi tương đối chủ động để rèn luyện sự khéo léo nhanh nhẹn.

#### **II.Địa điểm - phương tiện:**

Sân trường, dây, bóng.

#### **III.Các hoạt động dạy - học:**

<b>Hoạt động của thầy</b>	<b>Hoạt động của trò</b>
---------------------------	--------------------------

<p><b>1.Phần mở đầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu giờ học.</li> </ul> <p>*Ôn các động tác tay chân lườn bụng, phối hợp và nhảy các bài thể dục phát triển chung.</p> <p><b>2.Phần cơ bản:</b></p> <p>* Môn tự chọn 9 - 11 phút:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Đá cầu: Ôn tăng cầu bằng đùi.</b></li> <li>- <b>Ném bóng: Ôn hai trong 4 động tác bổ trợ đã học.</b></li> <li>- <b>Học cách cầm bóng.</b></li> <li>- <b>Học tư thế đứng chuẩn bị kết hợp chách cầm bóng.</b></li> </ul> <p>* Trò chơi vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi và luật chơi.</b></li> </ul> <p><b>3.Phần kết thúc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cùng hệ thống bài.</li> <li>- GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học và giao bài về nhà.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đứng tại chỗ xoay các khớp tay chân, đầu gối, hông.</li> <li>- Chạy nhẹ nhàng trên địa hình tự nhiên theo 1 hàng dọc.</li> <li>- HS tập dưới sự điều khiển của lớp trưởng.</li> <li>- Ôn nhảy dây 1 - 2 phút.</li> <li>- Tập theo đội hình hàng ngang theo từng tổ do tổ trưởng điều khiển.</li> <li>- Tập theo đội hình như tăng cầu bằng đùi.</li> <li>- Đội hình tương tự như trên.</li> <li>- Đội hình tập và cách dạy như trên.</li> <li>- Cả lớp chơi trò chơi.</li> <li>HS: Tập 1 số động tác hồi tĩnh.</li> <li>- Đứng tại chỗ hát, vỗ tay hoặc chơi hồi tĩnh.</li> <li>- Về tập thể dục đều đặn vào buổi sáng cho cơ thể khỏe mạnh.</li> </ul>
--	--

## Tập làm văn

### *Kiểm tra viết (Chính tả - Tập làm văn)*

#### I.Mục tiêu:

- Kiểm tra kỹ năng nghe viết và kỹ năng trình bày 1 đoạn thơ, văn của HS.
- Viết được 1 bài văn miêu tả cây cối.

#### II.Đồ dùng

Đề kiểm tra.

#### III.Hoạt động dạy học.

##### **A.Kiểm tra bài cũ.**

- Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

##### **B.Bài mới.**

### A.Chính tả:

GV đọc cho HS viết một đoạn văn hoặc thơ theo y/c.

### B.Tập làm văn:

- Tả 1 loài cây gần gũi với em.
- Y/c HS đọc kỹ đề bài trước khi làm bài.
- Quan sát, nhắc nhở chung.
- Hết giờ thu bài và NX qua bài làm của HS.

### C.Hướng dẫn chấm.

**Chính tả:** Viết đúng, đủ nội dung; trình bày sạch, đẹp, rõ ràng.

**Tập làm văn:** Mở bài: Giới thiệu được cái cây cần tả.

Thân bài: Tả bao quát + Tả chi tiết.

Kết bài: Nêu được tác dụng của cây hoặc tình cảm của em đối với cây.

## Toán

### Luyện tập

#### I.Mục tiêu:

- Giúp HS rèn kỹ năng giải toán “Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó”.

#### II.Đồ dùng dạy học.

Bảng nhóm.

#### III.Các hoạt động dạy - học:

##### A.Kiểm tra:

Chữa bài 3 vở bài tập trang 64.

##### B.Dạy bài mới:

###### 1.Giới thiệu:

###### 2.Hướng dẫn luyện tập:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>+ Bài 1: Y/c HS đọc đề bài và tự làm bài.</p> <p>- GV cùng cả lớp nhận xét, chữa bài.</p> <p><b>Ta có sơ đồ:</b></p> <p>§o¹n 1: </p> <p>§o¹n 2: </p>	<p>HS: Đọc đầu bài, suy nghĩ vẽ sơ đồ và làm bài vào vở.</p> <p>- 1 em làm bảng , lớp làm vở.</p> <p><b>Bài giải:</b></p> <p>Tổng số phần bằng nhau là: <math>3 + 1 = 4</math> (phần)</p> <p>Đoạn thứ nhất dài là: <math>(28 : 4) \times 3 = 21</math> (m)</p> <p>Đoạn thứ hai dài là: <math>28 - 21 = 7</math> (m)</p> <p>Đáp số: Đoạn 1: 21 m. Đoạn 2: 7 m.</p>

+ Bài 2: Y/c HS tự làm bài.

-Gọi 1 HS đọc bài làm của mình trước lớp sau đó NX và chữa bài

- GV chữa bài cho HS.

**+ Bài 3: Tổng của 2 số là bao nhiêu?**

**-Tỉ số của 2 số là bao nhiêu?**

**-Chữa bài sau đó NX.**

**+ Bài 4. Y/c HS phân tích sơ đồ bài toán và đặt đề theo tóm tắt.**

**-NX và y/c HS trình bày lời giải bài toán.**

**-1 em đọc bài làm của mình.**

**-NX và chữa bài.**

HS: Đọc yêu cầu và tự làm bài.

-Tự làm bài vào vở sau đó đổi vở kiểm tra chéo.

+Tổng số phần bằng nhau là:

$$2 + 1 = 3 \text{ (phần)}$$

Số bạn nam là:  $(12 : 3) \times 1 = 4$  (bạn)

Số bạn nữ là:  $12 - 4 = 8$  (bạn)

ĐS: Nam: 4 bạn; nữ: 8 bạn.

**-72.**

**-1/5.**

**-1 em làm bảng nhóm, lớp làm vở.**

**-Dán bảng và trình bày.**

**Tổng số phần bằng nhau là:**

$$5 + 1 = 6 \text{ (phần)}$$

Số bé là:  $72 : 6 = 12$

Số lớn là:  $72 - 12 = 60$

**Đáp số: Số lớn: 60**

**Số bé: 12.**

**-2 HS lần lượt đọc đề bài.**

-HS làm vở.

-Theo dõi bài chữa của bạn để tự kiểm tra bài của mình.

3.Củng cố , dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về làm bài tập và chuẩn bị bài sau.

## Địa lý

*người dân và hoạt động sản xuất*

*ở đồng bằng duyên hải miền trung (Tiếp)*



## **I.Mục tiêu:**

- Trình bày 1 số nét tiêu biểu về 1 số hoạt động kinh tế như du lịch, công nghiệp và lễ hội của người dân ở đồng bằng duyên hải miền Trung.
- Khai thác các thông tin để giải thích sự phát triển của 1 số ngành kinh tế ở đồng bằng duyên hải miền Trung.

## **II.Đồ dùng dạy học:**

Bản đồ hành chính, tranh ảnh 1 số điểm du lịch.

## **III.Các hoạt động dạy học:**

### **A.Kiểm tra bài cũ:**

Em có nhận xét gì về dân cư của vùng đồng bằng duyên hải miền Trung?

### **B.Dạy bài mới:**

#### ***1.Giới thiệu:***

#### ***2.Hoạt động du lịch ở đồng bằng duyên hải miền Trung.***

<b>Hoạt động của thầy</b>	<b>Hoạt động của trò</b>
<p>- GV cho HS đọc SGK và đặt câu hỏi: ? Người dân miền Trung sử dụng cảnh đẹp đó để làm gì ? Hãy kể tên 1 số bãi biển nổi tiếng ở miền Trung mà em biết ? Điều kiện phát triển du lịch ở đồng bằng duyên hải miền Trung có tác dụng gì đối với người dân</p> <p><b>3.Phát triển công nghiệp:</b> + Bước 1:</p> <p>+ Bước 2: GV cho HS biết đường kẹo mà hay ăn được làm từ cây gì? + Bước 3: GV giới thiệu cho HS biết về khu kinh tế mới đang xây dựng ở ven biển của tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p><b>4.Lễ hội ở đồng bằng duyên hải miền Trung:</b> ? Kể tên 1 số lễ hội ở duyên hải miền Trung -Y/c HS mô tả lại Tháp Bà và kể các hoạt động ở lễ hội Tháp Bà.</p>	<p>- Quan sát H9 của bài để trả lời . HS: để thu hút khách du lịch, tham quan, nghỉ mát. HS: bãi biển Nha Trang, Sầm Sơn, Lăng Cô, Mĩ Khê.</p> <p>-Người dân có thêm việc làm, tăng thêm thu nhập. HS: Quan sát H10 và liên hệ bài trước để giải thích lý do có nhiều xưởng sửa chữa tàu thuyền ở các thành phố, thị xã ven biển. HS: cây mía.</p> <p>- Lễ hội rước cá ông, lễ mừng năm mới, lễ hội Tháp Bà, lễ hội Ka - tê... -Các nhóm thảo luận. -1 nhóm lên trình bày.</p>

#### ***5.Củng cố , dặn dò:***

- Nhận xét giờ học. Về nhà học bài, đọc trước bài sau.

## **Buổi chiều:**

## Luyện toán

### *Luyện tập*

#### I.Mục tiêu:

- Giúp HS rèn kỹ năng giải toán “Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó”.

#### II.Đồ dùng dạy học.

Vở bài tập toán (Trang 65+66).

#### III.Các hoạt động dạy - học:

##### **A.Kiểm tra:**

##### **B.Dạy bài mới:**

##### **1.Giới thiệu:**

##### **2.Hướng dẫn luyện tập:**

<b>Hoạt động của thầy</b>	<b>Hoạt động của trò</b>
<p>Bài 1.Y/c HS đọc kĩ đề bài sau đó báo cáo kết quả bài làm của mình trước lớp.</p> <p><b>-Gọi HS nhìn tóm tắt đặt đề cho bài toán.</b></p> <p>-NX, khen ngợi HS.</p> <p>Bài 2.Hướng dẫn HS phân tích bài toán sau đó y/c các em tự làm bài.</p> <p><b>-Chữa bài và NX.</b></p> <p>Bài 3.Vẽ sơ đồ bài toán như vở bài tập.</p> <p><b>-Y/c HS trao đổi, đặt đề bài cho bài toán.</b></p> <p><b>-Gọi HS đọc đề bài của mình.</b></p>	<p>-Đọc bài, suy nghĩ tìm câu trả lời thích hợp để điền vào chỗ chấm.</p> <p>-3; 4 em báo cáo kết quả học tập của mình trước lớp.</p> <p>-Tiếp nối nhau đặt.</p> <p>-Lớp suy nghĩ và làm bài cá nhân vào vở. 1 em làm bảng.</p> <p><b>-NX bài làm của bạn.</b></p> <p><b>Giải: Buổi sáng cửa hàng bán được là:</b></p> $24 : (1 + 2) \times 2 = 16 \text{ (xe)}$ <p><b>Buổi chiều cửa hàng bán được là:</b></p> $24 - 16 = 8 \text{ (chiếc xe)}$ <p><b>Đáp số: Sáng =16 (chiếc)</b> <b>Chiều = 8 chiếc.</b></p> <p><b>-Thảo luận, tìm đề bài phù hợp với tóm tắt.</b></p> <p><b>-Tiếp nối nhau đặt đề bài theo y/c sau đó tự làm bài cá nhân vào vở.</b></p> <p><b>-Lớp làm vở, 1 em làm bảng.</b></p> <p><b>-NX bài làm của bạn.</b></p>

**-Chữa bài và nhận xét.**

3.Củng cố , dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về làm bài tập và chuẩn bị bài sau.

## **Tiếng Anh**

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

### **Hoạt động tập thể**

#### **Sơ kết tuần**

##### **I.Mục tiêu.**

- Đánh giá việc thực hiện nề nếp và học tập trong tuần của HS.
- Nêu phương hướng và kế hoạch hoạt động tuần 29.
- Rèn luyện tinh thần và ý thức tự giác trong học tập và rèn luyện.

##### **II.Nội dung.**

###### ***1.Nhận xét việc thực hiện nề nếp và học tập trong tuần.***

-Nề nếp: Đi học đầy đủ, đúng giờ. Không còn hiện tượng nghỉ học tự do và đi học muộn.

-Giờ truy bài 1 số bạn vẫn nói chuyện.

-Xếp hàng ra, vào lớp nhanh; hát đầu giờ và giữa giờ đều, to, rõ ràng.

-Học tập: Trong lớp chú ý nghe giảng, hăng hái giơ tay phát biểu xây dựng bài.

khăn đỏ và mũ calô.

###### ***2.Phương hướng tuần 29.***

-Phát huy những ưu điểm đã đạt được và khắc phục những tồn tại của tuần 28.

-Tiếp tục công tác rèn chữ giữ vở.

-Thi đua dạy tốt, học tốt lập thành tích chào mừng ngày Giải phóng miền Nam 30/4 và ngày Quốc tế Lao động 1/5.

-Tham gia có hiệu quả các phong trào thi đua do nhà trường phát động.